HĐTL VN30 – BÙNG NỔ KHI HSX GIAO DỊCH TRỞ LẠI

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1802	15/02/2018	21	1119	-20.40
VN30F1803	15/03/2018	49	1133	-30.28
VN30F1806	21/06/2018	147	1142.3	-25.04
VN30F1809	20/09/2018	238	1182.2	-51.27

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

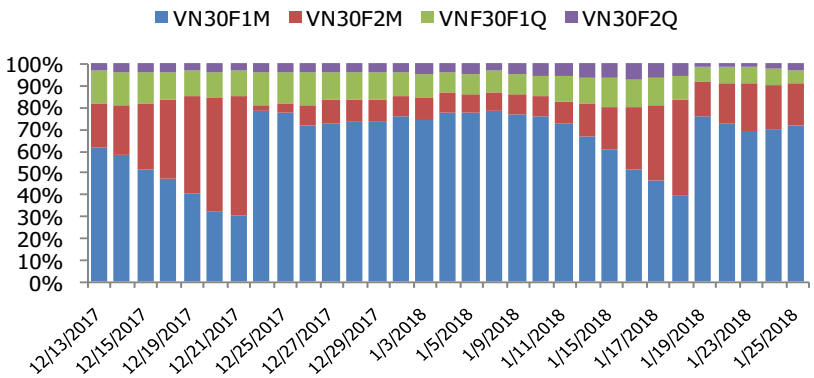

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Ngày hôm nay giao dịch trên thị trường chứng khoán phái sinh bật tăng mạnh mẽ cả về điểm số và thanh khoản, diễn biến này cũng phản ánh sát với sự bùng nổ của thị trường cơ sở khi HSX chính thức giao dịch trở lại. Tổng giá trị giao dịch trên thị trường cơ sở đạt hơn 15.860 tỷ đồng, tăng hơn 75% so với mức bình quân hơn 1 tuần giao dịch gần đây, VN30 tăng 12,81 điểm (+1,18%) với 19 mã tăng giá, 10 mã giảm giá và 1 mã đứng ở tham chiếu. Cả 4 chỉ số phái sinh đồng loạt tăng khá, trong đó kỳ hạn 02/2018 tăng 19 điểm, kỳ hạn 03/2018 tăng 15 điểm, kỳ hạn 06/2018 tăng 9 điểm và kỳ hạn 09/2018 tăng hơn 13 điểm..
- Như vậy, đúng như dự báo áp lực cung lớn khi HSX giao dịch trở lại đã thể hiện trong phiên ngày hôm nay, điểm tích cực là sức cầu lớn vẫn hấp thụ khá tốt lượng cung gia tăng, thậm chị tại nhiều cổ phiếu ngân hàng còn ghi nhận hiện tượng tăng trần đã cho thấy ưu thế đang nghiêng về bên mua và sự tập trung của dòng tiền vào nhóm cổ phiếu bluechip dẫn dắt thị trường. Khối ngoại tiếp tục mua ròng lớn hơn 700 tỷ tiếp tục là yếu tố hỗ trợ thị trường giai đoạn này và xu thế tăng điểm được dự báo sẽ còn tiếp diễn.
- Các HĐTL đã bứt phá để tiến lên các vùng cao mới và chính thúc vượt qua vùng biến động hẹp vừa qua, thực tế này cho thấy sức mạnh của bên mua và rủi ro cho các vị thế short ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Ngưỡng kháng cự trong ngày cho VNINDEX là 1.116. Ngưỡng hỗ trợ cho VNINDEX là 1.097 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Áp lực chốt lời trên thị trường cơ sở có thể khá mạnh trong ngắn hạn khi chỉ số tiếp tục tăng điểm. Các vị thế Long ngắn hạn tiếp tục duy trì chờ điểm chốt lời, trong khi các vị thế short cần quan sát thêm
Chiến lược giao dịch trung hạn	Thị trường tăng trưởng với ngưỡng kỳ vọng 1.176 điểm cho VNINDEX.

MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

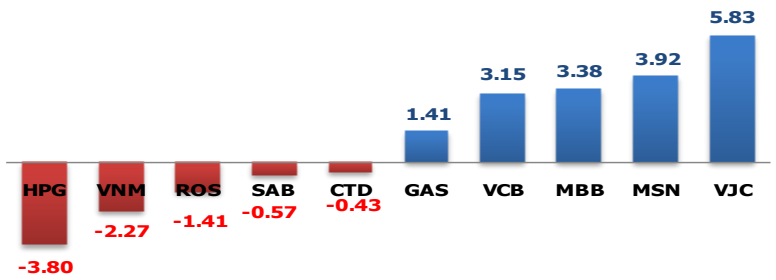

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

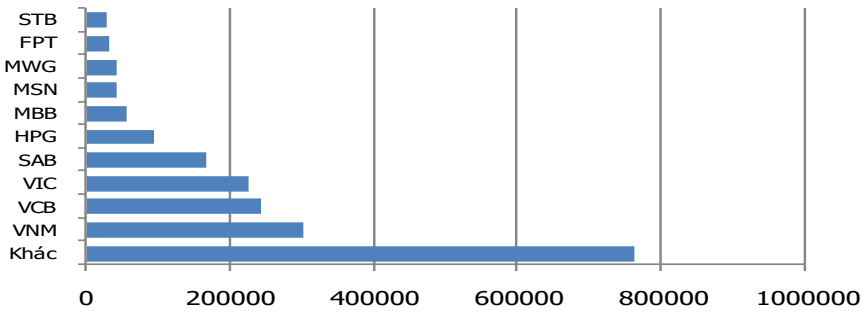

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

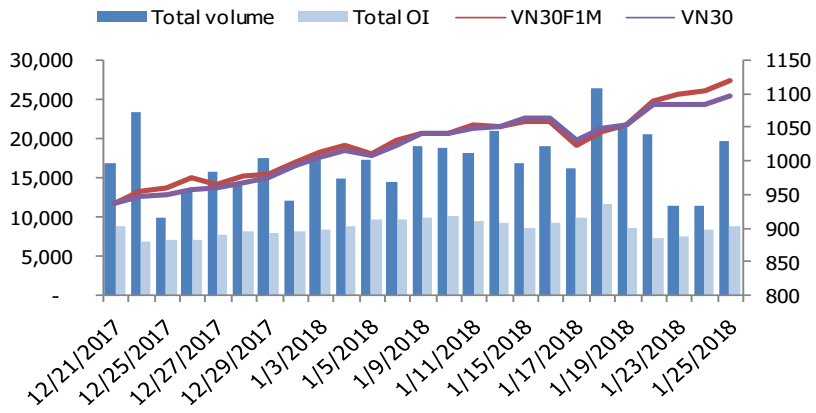

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Dường như việc tâm lý được giải tỏa sau 2 phiên HOSE gặp sự cố đã giúp sự hưng phấn của thị trường được đẩy lên cao độ. Nhóm cổ phiếu ngân hàng, dầu khí, chứng khoán đóng vai trò dẫn dắt với việc bứt phá rất mạnh trong phiên sáng, qua đó giúp các chỉ số liên tục bứt phá. Phiên chiều tiếp tục diễn ra trong không khí cực kỳ "sung" với hàng loạt mã được đẩy lên trần, đặc biệt là trong phiên ATC. Nhiều cổ phiếu tăng trần có thể kể đến như GAS, PVD, VCB, BID, VJC,…
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 12,81 điểm (+1,18%) lên 1.095,52 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 19 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 174,65 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 6.892 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 765 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ mua ròng các mã như HDB (+164,5 tỷ), PLX (+98,72 tỷ), MSN (+69,96 tỷ), SSI (+68,84 tỷ), DXG (+55,54 tỷ),…Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như HPG (-213,26 tỷ), BCI (-85,35 tỷ), PVT (-12,04 tỷ), VSC (-9,67 tỷ),…

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

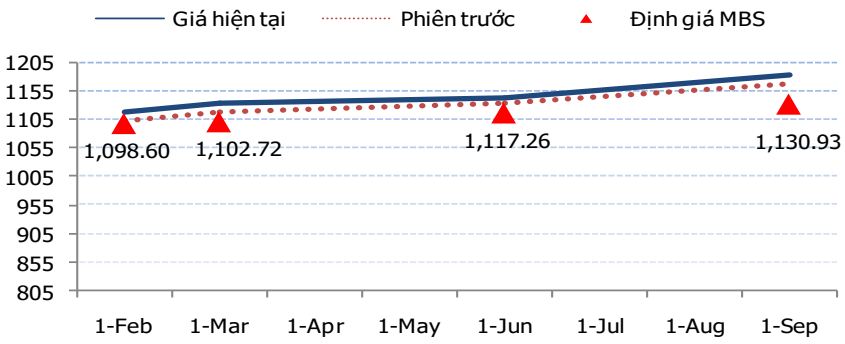

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1802	1119	1.45	18,230	69.82	6252	8.07
VN30F1803	1133	1.25	818	80.18	1687	0.60
VN30F1806	1142.3	0.81	397	121.79	541	-12.60
VN30F1809	1182.2	1.22	232	40.61	271	15.32
Tổng			19,677	70.61	8,751	5.23

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1802

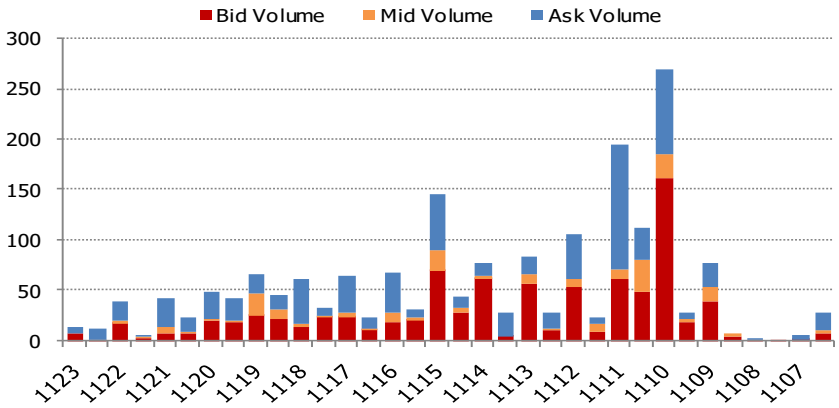

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Sự mở cửa trở lại của sàn HSX cùng với đà tăng trên thị trường cơ sở đã củng cố niềm lạc quan của nhà đầu tư trên thị trường giao dịch HĐTL. Đóng cửa phiên giao dịch, cả 4 HĐTL đều tăng từ 9 đến 16 điểm. Cụ thể, VN30F1802 tăng 1,45% lên 1119 điểm, hiện đang cao hơn 23,48 điểm so với mức 1095,52 điểm của chỉ số cơ sở VN30. VN30F1803 tăng 1,25% lên 1133 điểm, mức basis đạt -37,48 điểm. VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt tăng 0,81% và 1,22% lên điểm. Theo đó mức basis của 2 hợp đồng này lần lượt là -46,78 điểm và -86,68 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường HĐTL ngày hôm nay cũng tăng mạnh trở lại với 19.677 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên, tăng 70,61% so với phiên giao dịch trước, trong đó KLGD của cả 4 HĐTL đều tăng mạnh. KLGD hợp đồng VN30F1802 tăng 7495 hợp đồng (+69,82%) đạt 18.230 hợp đồng được khớp lệnh. KLGD hợp đồng VN30F1803 đạt 818 hợp đồng (+80,18%). KLGD hợp đồng VN30F1806 gấp hơn hai lần phiên trước đạt 397 hợp đồng. Với 232 hợp đồng được khớp lệnh, KLGD hợp đồng VN30F1809 tăng 40,61%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1802 là 1098,6 điểm (thấp hơn -20,40 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1803 là 1102,72 điểm (-30,28 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1117,26 điểm (-25,04 điểm), hợp đồng VN30F1809 là 1130,93 điểm (-51,27 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHÓAN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,104.57	1.58	20.98	19.46	12.23
Dow Jones	26,071.72	0.21	21.84	18.41	6.20
S&P 500	2,810.30	0.44	23.65	18.68	6.13
Nikkei 225	23,669.49	- 1.13	20.14	19.44	3.97
Shanghai	3,548.31	- 0.31	18.04	13.80	7.29
DAX	13,298.36	- 0.87	19.71	13.88	3.69
Vàng	1,349.30	- 1.00	-	-	4.38
Dầu WTI	63.40	0.05	-	-	9.38

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 22/01/2018			
[JPY] Báo cáo chính sách tiền tệ	NHTW Nhật vẫn duy trì chính sách tiền tệ "siêu nới lỏng" và không thay đổi các chỉ số dự báo trước đó. Mức tăng trưởng GDP và lạm phát cho năm tài chính bắt đầu từ 01/04 dự đoán đều là 1.4%.		
[JPY] Lãi suất Ngân hàng Trung ương	-0.1%	-0.1%	-0.1%
Thứ Ba – 23/01/2018			
[EUR] Chỉ số tin cậy tiêu dùng T.1/2018	1	1	1
Thứ Tư – 24/01/2018			
[Đức] PMI Sản xuất T.1/2018	63.3	63.2	61.2
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-6.9 triệu thùng	-1.0 triệu thùng	-1.1 triệu thùng
Thứ Năm – 25/01/2018			
[EUR] Họp báo ECB	ECB tiếp tục lạc quan vào tăng trưởng kinh tế và kỳ vọng mức lạm phát của khối kinh tế chung châu Âu sẽ đạt gần mức mục tiêu 2% trong năm nay. Lãi suất tiếp tục được kỳ vọng không thay đổi trong thời gian tới		
[JPY] Core CPI T.12/2017	0.9%	0.9%	0.9%
Thứ Sáu – 26/01/2018			
[US] GDP Q.4/2017	3.2%	3.0%	
[UK] GDP sơ bộ Q.4/2017	0.4%	0.4%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Sau khi Chủ tịch ECB lên tiếng đánh giá chính sách Đồng dollar yếu của Mỹ sẽ dẫn đến nguy cơ thắt chặt tiền tệ trong tương lai và việc đẩy nhanh tăng trưởng kinh tế rất có thể sẽ thúc đẩy lạm phát diễn biến nhanh hơn, USD giảm thêm 0,4% thấp nhất trong 18 tháng. Tuy nhiên sau khi tổng thống Trump nêu ra mong muốn đồng bạc xanh mạnh, giá đồng tiền này lập tức tăng mạnh trong ngày hôm qua. S&P500 tăng đầu phiên sau đó quay đầu giảm điểm khiến chỉ số này gần như không thay đổi vào cuối phiên.
- Chứng khoán châu Âu giảm điểm trái ngược với đà tăng của đồng euro. Kịch bản tương tự cũng xảy ra tại Nhật khi chứng khoán nước này giảm điểm còn đồng yên đang có giá trị thị trường cao nhất tính từ tháng 9 năm ngoái. Chứng khoán thị trường mới nổi đạt đỉnh mới. Giá các mặt hàng kim loại cũng đạt mức cao nhất nhiều năm trở lại đây khi dòng tiền mạnh mẽ không ngừng đổ vào thị trường này.
- Dư luận thế giới đang rất quan tâm tới Diễn đàn Kinh tế Thế giới đang diễn ra tại Davos, đặc biệt là những nỗ lực bảo vệ quan điểm bảo hộ nền kinh tế Mỹ của Tổng thống Donald Trump.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB tiếp tục có phiên tăng giá mạnh và cùng với sự tăng giá của các cổ phiếu dầu khí và ngân hàng khác đã tác động lớn đến phiên tăng điểm của VN30 hôm nay. Kết phiên VCB tăng 4.400 đồng/cp để đóng cửa ở mức giá 67.700 đồng/cp, với phiên tăng mạnh này thì VCB chính thức thiết lập vùng giá cao nhất trong hơn 1 năm trở lại đây. Về mặt kỹ thuật, VCB vượt các ngưỡng kháng cự mạnh với khối lượng gia tăng cho xác nhận về giai đoạn tăng trưởng còn tiếp tục. Các chỉ báo kỹ thuật đều xác nhận sự hình thành xu hướng tăng. MACD nằm trong chu kỳ dương duy trì xu hướng đi lên. Các chỉ báo khác như Stochastic Oscillator, MFI, BB%, đồng loạt hướng lên là các tín hiệu củng cố cho khả năng tiếp tục tăng của VCB.

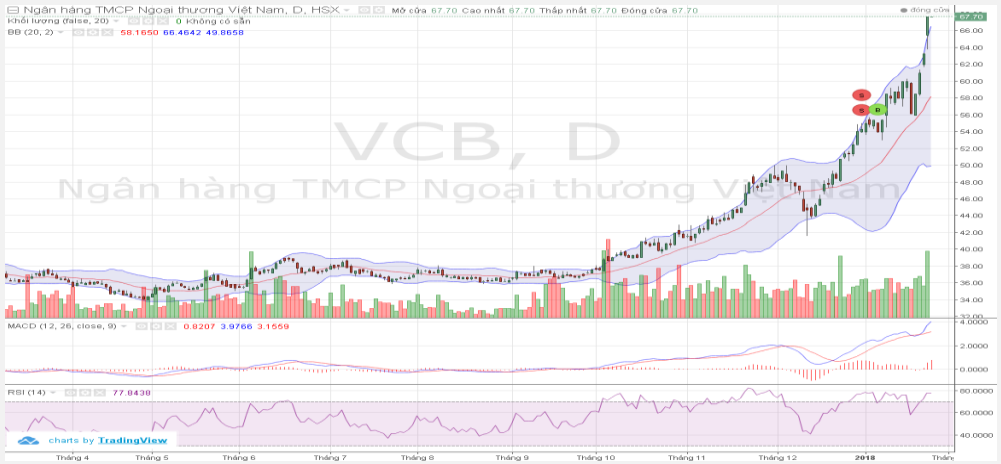

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	10.16	61,500	-3.30	6.56%	864.80	-3.80	11.38	12.07	3.11
BMP	Construction & Materials	9.34	207,000	-2.17	2.32%	221.52	-2.27	32.23	30.11	12.51
BVH	Nonlife Insurance	9.44	85,100	0.12	5.29%	563.49	0.12	47.40	57.02	7.56
CII	Construction & Materials	8.17	199,500	6.97	0.00%	105.85	5.83	24.04	21.16	18.87
CTD	Construction & Materials	7.39	97,200	5.08	4.84%	98.75	3.92	51.12	42.67	5.85
CTG	Banks	5.38	29,700	6.07	5.64%	510.44	3.38	13.91	13.80	1.96
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	4.82	129,000	0.39	2.68%	94.38	0.20	19.96	18.33	7.57
DPM	Chemicals	4.71	61,100	0.33	2.79%	331.03	0.17	14.90	13.15	3.05
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.50	258,000	-1.15	1.95%	24.63	-0.57	37.53	36.87	11.16
GAS	Oil & Gas Producers	4.54	15,400	1.99	7.07%	746.49	0.97	40.57	127.27	1.22
GMD	Industrial Transportation	4.42	67,700	6.95	6.11%	318.42	3.15	35.09	26.91	4.50
HPG	General Industrials	3.50	163,000	-3.55	1.87%	205.05	-1.41	172.90	NA	15.30
HSG	Industrial Metals & Mining	2.87	84,600	1.20	1.78%	200.36	0.37	24.91	22.33	5.53
KBC	Financial Services	2.05	35,400	3.51	6.76%	435.40	0.76	19.04	20.06	1.96
KDC	Food Producers	1.96	93,100	0.00	2.91%	275.05	0.00	25.02	32.22	5.54
MBB	Banks	1.97	113,300	6.99	2.07%	130.59	1.41	24.50	23.60	5.46
MSN	Financial Services	1.81	26,750	3.88	6.18%	338.18	0.74	13.26	15.68	1.61
MWG	Technology Hardware & Equipment	1.42	42,050	0.60	2.97%	99.42	0.09	7.93	9.28	1.69
NT2	Electricity	1.36	22,400	-1.32	5.03%	258.30	-0.20	17.13	NA	1.82
NVL	Real Estate Investment & Services	1.26	43,700	-1.13	2.76%	56.91	-0.16	23.20	7.28	2.05
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	1.27	37,800	1.20	1.34%	111.36	0.17	6.19	9.37	1.89
REE	Industrial Engineering	1.11	199,000	-3.40	4.09%	78.44	-0.43	9.76	8.18	2.23
ROS	Construction & Materials	0.96	25,200	-3.26	3.78%	176.89	-0.35	6.55	5.80	1.72
SAB	Beverages	0.99	44,000	0.57	3.23%	38.66	0.06	16.07	36.25	1.42
SBT	Food Producers	0.99	80,000	1.65	3.85%	56.13	0.18	38.08	11.22	3.90
SSI	Financial Services	0.94	30,400	6.85	5.56%	238.97	0.66	18.11	21.00	2.37
STB	Banks	0.82	99,200	-2.75	2.53%	102.37	-0.25	20.58	18.50	4.59
VCB	Banks	0.66	88,900	0.23	4.55%	85.69	0.02	16.70	16.14	2.96
VIC	Real Estate Investment & Services	0.70	24,500	6.06	6.06%	107.32	0.44	14.29	11.61	1.17
VNM	Food Producers	0.51	32,800	-6.15	6.10%	16.75	-0.37	13.93	8.75	2.02

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh tóan**		Thanh tóan bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn